

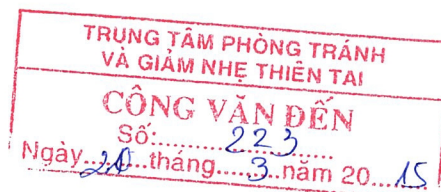
(52) Thủy 2013
UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Số: 609 /SNN-CCTL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bến Tre, ngày 18 tháng 3 năm 2014

Về việc báo cáo kết quả 05 năm thực hiện
Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và
Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”
giai đoạn 2009 - 2014.



Kính gửi: Tổng cục Thủy lợi

Căn cứ Công văn số 186/TCTL-GNTT ngày 09 tháng 02 năm 2015 của Tổng cục Thủy lợi về việc báo cáo kết quả 05 năm thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009-2014;

Thực hiện Công văn số 806/UBND-KTN ngày 25 tháng 02 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009-2014 theo yêu cầu của Tổng cục Thủy lợi,

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã phối hợp với các Sở, Ban ngành tỉnh và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các huyện, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án giai đoạn từ năm 2009-2014 với những kết quả đạt được cụ thể như sau:

I. Kết quả thực hiện Đề án giai đoạn 2009-2014

Thực hiện Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13 tháng 7 năm 2009 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt Đề án Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, tỉnh Bến Tre đã xây dựng và phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2010-2020 của tỉnh (Kế hoạch số 03/KH-SNN ngày 14/01/2010), đồng thời chỉ đạo các ngành, các cấp địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện.

1. Các hoạt động nâng cao năng lực về quản lý, triển khai thực hiện công tác QLRRTT DVCD cho cán bộ chính quyền địa phương các cấp

1.1. Hoàn thiện bộ máy phòng, chống thiên tai: Trong những năm qua, các cấp địa phương trên địa bàn tỉnh đã thực hiện tốt công tác kiện toàn lại Ban chỉ huy hàng năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên. Năm 2014, sau khi Luật Phòng, chống thiên tai và Nghị định hướng dẫn thi hành chính thức có hiệu lực, hầu hết các địa phương đã khẩn trương tổ chức lại Ban Chỉ huy theo quy định mới.

1.2. Tổ chức đào tạo cho đội ngũ giảng viên các cấp về QLRRTT DVCD:

- Tài liệu đào tạo: dựa vào bộ tài liệu đào tạo do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.

- Kết quả từ năm 2011 đến nay đã đào tạo được 202 cán bộ giảng viên cấp tỉnh, huyện, xã về QLRRTT DVCD. Trong đó có 50 cán bộ giảng viên cấp tỉnh và 152 cán bộ giảng viên cấp huyện, xã.

2. Các hoạt động truyền thông giáo dục, nâng cao năng lực cho cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai

2.1. Công tác diễn tập về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai: đã tổ chức được 75 cuộc với 8.907 người tham dự.

Ngoài ra, trong năm 2014 đã tổ chức được 01 cuộc diễn tập cấp huyện (huyện Chợ Lách) với 800 lượt người tham dự.

2.2. Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về công tác phòng chống thiên tai

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hướng dẫn về công tác phòng chống thiên tai cho đội ngũ cán bộ các cấp: đã tổ chức được 26 lớp với 890 cán bộ tham dự.

Tập huấn nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng: đã tổ chức được 153 lớp với 5.208 người tham dự.

Thực hiện một số hoạt động tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng như: xây dựng chuyên mục về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trong cộng đồng trên Báo Đồng Khởi (phát hành 14 kỳ); Xây dựng và phát sóng trên Đài Phát thanh Truyền hình 01 bài phóng sự với nội dung hướng dẫn chằng chống nhà cửa và di chuyển tàu thuyền tránh trú khi có bão, áp thấp nhiệt đới.

Ngoài ra, một số Ngành tỉnh đã chủ động thực hiện các hoạt động có liên quan đến công tác phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai, cụ thể:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Dự án "Xây dựng khả năng ứng phó, phục hồi và thích nghi với rủi ro thảm họa và khí hậu cho phụ nữ và nam giới tại tỉnh Bến Tre (Dự án RADCC) đã hỗ trợ đầu tư cho 15 xã thuộc 03 huyện ven biển (Bình Đại, Ba Tri và Thạnh Phú) và đạt được một số kết quả như sau:

- Tập huấn về đánh giá rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho cán bộ các xã dự án, kết quả đánh giá phục vụ cho việc lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch phòng chống thiên tai của địa phương.

- Trang bị hệ thống cảnh báo sớm (gồm loa phát thanh, âm ly, hệ thống FM và các cụm thu) phục vụ khoảng 50.000 dân ở các khu vực dễ bị tổn thương chưa được trang bị loa phát thanh.

Xây dựng chuyên mục "Chung tay thích ứng với BĐKH" được phát định kỳ qua Đài Phát thanh huyện.

Hỗ trợ đầu tư, xây dựng các công trình phòng chống thiên tai: đường giao thông nông thôn phục vụ sơ tán di dời dân, trồng rừng,...

Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai các nội dung về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trong chương trình giáo dục: đưa nội dung về biến đổi khí hậu và các kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình giáo dục mầm non; Tổ chức 14 lớp tập huấn cho 280 giáo viên THCS, THPT về nội dung tích

hợp bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu; Tổ chức 09 lớp phổ cập bơi phòng chống đuối nước cho 1.042 học sinh.

Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã tích cực thực hiện các hoạt động liên quan đến công tác phòng chống thiên tai trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

- Tập huấn, xây dựng đội ứng phó thảm họa cho các cấp: 01 đội cấp tỉnh với 10 thành viên đã được cấp trang thiết bị, dụng cụ cơ bản để hoạt động; 09 đội cấp huyện, thành phố; 209 đội cấp xã, phường và 199 đội Thanh niên xung kích.

- Dự án "Quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng tại các địa phương chịu ảnh hưởng tại tỉnh Bến Tre ở Đồng bằng sông Cửu Long" đã đầu tư cho 07 xã thuộc 03 huyện Chợ Lách (xã Vĩnh Bình, Hòa Nghĩa, Tân Thiềng), Châu Thành (xã Tân Phú, Tiên Long) và Giồng Trôm (xã Hưng Phong, Sơn Phú) thực hiện một số hoạt động như sau:

- + Hỗ trợ các công trình giảm nhẹ rủi ro thiên tai;
- + Sửa chữa, kiểm tra và mở rộng hệ thống cảnh báo sớm;
- + Đào tạo và cấp trang thiết bị cho 07 đội ứng phó nhanh (áo phao, loa tay, máy Radio, máy bộ đàm, máy cưa, bộ dụng cụ sơ cấp cứu,...).
- + Tập huấn về phòng ngừa thảm họa cho 175 giáo viên tiểu học và mẫu giáo, đây là lực lượng nòng cốt để nâng cao nhận thức cho học sinh về phòng chống thiên tai.
- + Thực hiện các biện pháp giảm nhẹ rủi ro cho 14 trường học và 07 trạm y tế.

(có Phụ lục kèm theo)

II. Đánh giá kết quả thực hiện

Trong những năm qua, tỉnh Bến Tre đã từng bước hoàn thiện bộ máy phòng, chống thiên tai các cấp, đồng thời tổ chức đào tạo về QLRRTT DVCD cho cán bộ chủ chốt ở các cấp địa phương.

Tuy nhiên, tình hình thực hiện các nội dung của Đề án còn chậm so với Kế hoạch của tỉnh, chưa xây dựng được hệ thống đào tạo về QLRRTT DVCD ở các cấp địa phương (chưa thành lập được các nhóm hỗ trợ kỹ thuật).

Công tác tuyên truyền, tập huấn về phòng, chống thiên tai đã được tỉnh quan tâm thực hiện, tuy nhiên số lượng các buổi tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cộng đồng còn hạn chế.

III. Những khó khăn, vướng mắc

Nguồn kinh phí của tỉnh còn hạn chế nên khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các nội dung của Đề án. Các hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng chủ yếu dựa vào nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức Quốc tế.

Chưa xây dựng được nhóm hỗ trợ kỹ thuật ở các cấp địa phương nên khó khăn trong việc triển khai thực hiện Đề án, đặc biệt là đối với cấp xã.

Về phía địa phương, do thường xuyên thay đổi nhân sự, một số lãnh đạo và thành viên Ban Chỉ huy còn mới nên chưa có kinh nghiệm trong việc triển khai thực hiện Đề án.

Hoạt động của các thành viên Ban Chỉ huy là kiêm nhiệm, do công việc chuyên môn nhiều nên thời gian dành cho công phòng chống và giảm nhẹ thiên tai còn hạn chế.

IV. Đề xuất, kiến nghị

Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung của Đề án trong thời gian tới, tỉnh Bến Tre kiến nghị Trung ương xem xét, hỗ trợ các nội dung sau:

- Hỗ trợ kinh phí để thực hiện.
- Hướng dẫn cụ thể các tiêu chí để lựa chọn xã, phường ưu tiên thực hiện Đề án.
- Hỗ trợ tỉnh xây dựng và đào tạo nhóm hỗ trợ kỹ thuật của các cấp địa phương để làm cơ sở thực hiện các hoạt động tiếp theo.
- Hướng dẫn việc thành lập bộ phận chuyên trách thuộc Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cấp tỉnh (theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP) để thực hiện tốt công tác tham mưu trong thời gian tới. Đồng thời xem xét, phụ cấp chế độ kiêm nhiệm cho cán bộ trực tiếp làm công tác phòng chống thiên tai ở các cấp địa phương.
- Thường xuyên tổ chức các chương trình Hội nghị để trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Đề án.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý thiên tai dựa vào cộng đồng” giai đoạn 2009-2014 của tỉnh Bến Tre./. *ly*

Nơi nhận:

- Như trên;
 - Trung tâm Phòng tránh và GNTT;
 - UBND tỉnh;
 - Giám đốc Sở NN và PTNT;
 - Trưởng ban, các phó trưởng ban;
 - Lưu: VT, QLĐD.TT10.
- } (báo cáo)

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Ngân

PHỤ LỤC
BÁO CÁO KẾT QUẢ THEO DÕI ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN NÂNG CAO NHẬN THỨC
CỘNG ĐỒNG VÀ QUẢN LÝ ĐVCS TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẾN TRE GIAI ĐOẠN 2009-2014
(Kèm theo Quyết định số 133/SNN-CCCTL ngày 18. tháng 3... năm 2015)



Chỉ số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chỉ số 1B	Số lượng và tên các quyết định, văn bản hướng dẫn do cấp tỉnh ban hành để thực hiện Đề án	Số lượng (liệt kê các quyết định, văn bản)	03		- Công văn số 318/UBND-KTN ngày 29/01/2010 về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng." - Công văn số 54/CCCTL ngày 12/3/2010 của Chi cục Thủy lợi và Phòng chống lụt bão về việc triển khai kế hoạch thực hiện đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng." - Kế hoạch số 03/KH-SNN ngày 14/01/2010 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thực hiện Đề án "Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng" của tỉnh Bến Tre giai đoạn năm 2010 đến năm 2020.
Chỉ số 2A	Số lượng tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Đề án	Đã có/ Chưa có	Đã xây dựng 02 kế hoạch		- Kế hoạch thực hiện Đề án năm 2013 (Kế hoạch số 930/KH-SNN ngày 24/5/2013 của Sở NN và PTNT); - Kế hoạch thực hiện Đề án năm

	Chỉ số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chỉ số 5A= 5A1/5A2*100%	Tỷ lệ cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Số lượng cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD (5A1) Tổng số cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai (5A2)	Người	50		2014 (Kế hoạch số 1368/KH-SNN ngày 18/6/2014 của Sở NN và PTNT).
Chỉ số 5B	Tỷ lệ cán bộ cấp huyện trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ cán bộ cấp huyện trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Người	152		Được Trung tâm PT và GNTT đào tạo qua các năm 2011,2012,2013.
Chỉ số 5C	Tỷ lệ cán bộ cấp xã trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ cán bộ cấp xã trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Người	75		Do VP BCH PCTT và TKCN tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo trong năm 2013
Chỉ số 9A= 9A1/9A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm	Số lượng xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm (9A1)	Số xã	Đã có		Số xã, phường, thị trấn được tổ chức diễn tập về phòng, chống thiên tai.
Chỉ số 10A1	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCD do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCD do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCTL ban hành để	Đã có/ Chưa có			Đã sử dụng bộ tài liệu do Bộ NN và PTNT ban hành để thực hiện đào tạo, tập huấn về QLRRTT DVCD

Chỉ số	Chỉ số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
Chỉ số 5A= 5A1/5A2*100%	Tỷ lệ cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Số lượng cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD (5A1) Tổng số cán bộ cấp tỉnh trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai (5A2)	Người	50		2014 (Kế hoạch số 1368/KH-SNN ngày 18/6/2014 của Sở NN và PTNT).
Chỉ số 5B	Tỷ lệ cán bộ cấp huyện trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ cán bộ cấp huyện trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Người	152		Được Trung tâm PT và GNTT đào tạo qua các năm 2011, 2012, 2013.
Chỉ số 5C	Tỷ lệ cán bộ cấp xã trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Tỷ lệ cán bộ cấp xã trực tiếp làm công tác phòng, chống thiên tai đã được đào tạo về QLRRTT-DVCD	Người	75		Do VP BCH PCTT và TKCN tỉnh phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức đào tạo trong năm 2013
Chỉ số 9A= 9A1/9A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm	Số lượng xã của tỉnh đã triển khai diễn tập hàng năm (9A1)	Số xã	75		Số xã, phường, thị trấn được tổ chức diễn tập về phòng, chống thiên tai.
Chỉ số 10A1	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCD do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCCTL ban hành	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu về QLRRTT-DVCD do Bộ Nông nghiệp và PTNT/TCCTL ban hành để	Đã có/ Chưa có	Đã có		Đã sử dụng bộ tài liệu do Bộ NN và PTNT ban hành để thực hiện đào tạo, tập huấn về QLRRTT DVCD

	Chỉ số	Thông tin cần báo cáo		Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
		(1)	(2)		(4)	(5)	
		để tập huấn	tập huấn	(3)	(4)	(5)	(6)
Chỉ số 11A1	Số lượng tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương	Tỉnh đã sử dụng bộ tài liệu ban hành của cấp trên biên soạn lại phù hợp với điều kiện địa phương		Đã có/ Chưa có	Đã có		Tỉnh đã biên soạn lại cho phù hợp với cấp huyện, xã (các nội dung chính vẫn đảm bảo đúng theo bộ tài liệu của Trung ương ban hành)
Chỉ số 12A= 12A1/12A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm có sự tham gia của cộng đồng	Số lượng xã của tỉnh đã xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai hàng năm có sự tham gia của cộng đồng (12A1) Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (12A2)		Số xã	15		15 xã thuộc 03 huyện ven biển được Dự án RADCC hỗ trợ
Chỉ số 13A= 13A1/13A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển KTXH của địa phương	Số lượng xã của tỉnh đã lồng ghép kế hoạch phòng, chống thiên tai vào kế hoạch phát triển KTXH của địa phương (13A1) Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của tỉnh (13A2)		Số lượng			Đã có một số địa phương thực hiện việc lồng ghép, tuy nhiên còn gặp phải một số khó khăn do chưa có hướng dẫn cụ thể
Chỉ số 15A	Liệt kê các trang thiết bị hiện có phục vụ công tác thực hiện Đề án ở cấp tỉnh	Liệt kê các trang thiết bị hiện có phục vụ công tác thực hiện Đề án ở cấp tỉnh		Liệt kê chi tiết	01 máy tính xách tay; 01 máy chiếu và 01 màn chiếu		
Chỉ số 17A= 17A1/17A2*100%	Tỷ lệ xã của tỉnh đã có hệ thống truyền tin, cảnh báo sớm về thiên tai	Số lượng xã của tỉnh đã có hệ thống truyền tin, cảnh báo sớm về thiên tai (17A1) Tổng số xã nằm trong danh sách thực hiện Đề án của		Số lượng			Hầu hết các xã đã được trang bị hệ thống loa truyền thanh, tuy nhiên hiện nay các hệ thống trên đã xuống cấp chưa đáp ứng được yêu cầu về truyền tin, cảnh báo thiên tai.

Chỉ số		Thông tin cần báo cáo		Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)		(2)		(3)	(4)	(5)	(6)
		Tỷ lệ công trình quy mô nhỏ trong danh mục dự kiến đã được xây dựng trên địa bàn xã	Tỷ lệ công trình quy mô nhỏ trong danh mục dự kiến đã được xây dựng trên địa bàn xã	Tỷ lệ %			Hàng năm, từ các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương và của tỉnh đã thực hiện đầu tư, nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh
Chỉ số 20A		Tỷ lệ giáo viên các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT	Số lượng giáo viên các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT	Người	280		Được tập huấn về tích hợp nội dung bảo vệ môi trường và biến đổi khí hậu và chương trình học
		Tỷ lệ giáo viên các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT	Tổng số giáo viên các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh				
Chỉ số 22D= 22D1/22D2*100%		Tỷ lệ giáo viên các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT	Số lượng giáo viên các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh đã được đào tạo, tập huấn về QLRRTT (22D1)				
		Tỷ lệ các trường mầm non trên địa bàn tỉnh đưa kiến thức QLRRTT vào môn học chính khóa, ngoại khóa.	Tổng số các trường mầm non trên địa bàn tỉnh. (24A2)	Số lượng			Đã đưa nội dung về biến đổi khí hậu và các kỹ năng ứng phó với biến đổi khí hậu vào chương trình giáo dục mầm non.
Chỉ số 24A= 24A1/24A2*100%		Số lượng và tên các dự án về nâng cao nhận thức	Số lượng và tên các dự án về nâng cao nhận thức cộng	Số lượng (Liệt kê			- Dự án "Quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng tại các địa

Chỉ số	Thông tin cần báo cáo	Đơn vị tính	Kết quả thu thập thông tin	Giá trị của các chỉ số tỷ lệ (%)	Thông tin bổ sung
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
cộng đồng và QLRRTT-DVCD đã thực hiện trên địa bàn tỉnh	đồng và QLRRTT-DVCD đã thực hiện trên địa bàn tỉnh	danhsách các dự án)			phương chịu ảnh hưởng tại tỉnh Bến Tre ở Đồng bằng sông Cửu Long" - Dự án "Xây dựng khả năng ứng phó, phục hồi và thích nghi với rủi ro thảm họa và khí hậu cho phụ nữ và nam giới tại tỉnh Bến Tre (Dự án RADCC)

